

Số: *1714* / HD-BHXH

TP Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 7 năm 2010

Kính gửi: Các đơn vị sử dụng lao động.

Căn cứ Quyết định số 777/QĐ-BHXH ngày 17/5/2010 của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam ban hành quy định về hồ sơ và quy trình giải quyết hưởng các chế độ bảo hiểm xã hội từ ngày 01/7/2010 (thay thế quyết định 815/QĐ-BHXH ngày 06/6/2007). Bảo hiểm xã hội thành phố Hồ Chí Minh hướng dẫn người lao động, thân nhân người lao động, người sử dụng lao động quy trình thủ tục hồ sơ giải quyết các chế độ BHXH từ ngày 01/7/2010 như sau:

## **I. CHẾ ĐỘ ỐM ĐAU, THAI SẢN, DƯỠNG SỨC-PHỤC HỒI SỨC KHỎE:**

### **1. Hồ sơ hưởng chế độ ốm đau:**

#### 1.1 Hồ sơ giải quyết chế độ ốm đau:

- Giấy ra viện (bản chính hoặc bản sao) nếu điều trị nội trú hoặc giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng bảo hiểm xã hội (mẫu số C65-HD) nếu điều trị ngoại trú do cơ sở y tế có ký hợp đồng khám chữa bệnh BHYT cấp.

1.2 Hồ sơ giải quyết chế độ ốm đau đối với người lao động mắc bệnh cần chữa trị dài ngày:

- Giấy ra viện (bản chính hoặc bản sao) thể hiện điều trị bệnh thuộc danh mục cần chữa trị dài ngày và thời gian nghỉ việc để điều trị bệnh.

- Nếu không điều trị nội trú thì sử dụng Phiếu hội chẩn (bản sao) hoặc Biên bản hội chẩn (bản sao) của bệnh viện thể hiện điều trị bệnh thuộc danh mục bệnh cần chữa trị dài ngày và thời gian phải nghỉ việc để điều trị.

**Lưu ý:** Trường hợp Phiếu hội chẩn và Biên bản hội chẩn không thể hiện thời gian nghỉ việc để điều trị bệnh thì có thêm xác nhận của cơ sở y tế đang điều trị cho người lao động về thời gian nghỉ việc để điều trị.

1.3 Hồ sơ giải quyết chế độ ốm đau đối với người lao động nghỉ việc để chăm sóc con ốm:

- Giấy ra viện (bản chính hoặc bản sao), hoặc Sổ y bạ của con (bản chính hoặc bản sao)

- Giấy ra viện hoặc Sổ y bạ của các con ốm bị ốm đau đối với trường hợp người lao động có từ 02 con trở lên cùng ốm đau mà trong đó có thời gian các con ốm đau không trùng nhau. Nếu nộp bản sao giấy Giấy ra viện hoặc bản sao Sổ y bạ của con thì xuất trình kèm theo bản chính cho người sử dụng lao động.

1.4 Hồ sơ giải quyết chế độ ốm đau đối với trường hợp người lao động nghỉ việc để chăm sóc con ốm đau khi người trước đó (cha hoặc mẹ) đã hưởng hết thời gian theo quy định:

- Giấy ra viện hoặc sổ y bạ của con (bản chính hoặc bản sao);

- Giấy xác nhận về nghỉ việc để chăm sóc con ốm đau (mẫu 5B-HSB) của người sử dụng lao động nơi người lao động nghỉ việc trước đó (cha hoặc mẹ) đã hưởng hết thời gian theo quy định.

1.5 Hồ sơ giải quyết hưởng chế độ ốm đau đối với người lao động khám chữa bệnh tại nước ngoài:

- Bản dịch tiếng Việt (được công chứng) giấy khám, chữa bệnh do cơ sở y tế nước ngoài cấp;

- Giấy xác nhận của một cơ sở y tế trong nước về trường hợp bệnh tật và quá trình điều trị hoặc xác nhận của một cơ sở y tế tuyến tỉnh hoặc tuyến trung ương về tình trạng bệnh tật và hướng điều trị đối với trường hợp ra nước ngoài khám, chữa bệnh;

- Đối với trường hợp cử đi học tập, làm việc, công tác ở nước ngoài phải nghi việc để khám, chữa bệnh tại nước ngoài thì hồ sơ gồm :

+ Bản dịch tiếng Việt (được công chứng) giấy khám, chữa bệnh do cơ sở y tế nước ngoài cấp;

+ Quyết định (bản chính hoặc bản sao) của cấp có thẩm quyền cử đi công tác, làm việc, học tập ở nước ngoài.

## **2. Hồ sơ hưởng chế độ thai sản :**

a. Hồ sơ hưởng chế độ thai sản khi đi khám thai :

- Sổ khám thai (bản chính hoặc bản sao) hoặc Giấy khám thai (bản chính hoặc bản sao). Lưu ý: cần ghi rõ tình trạng của thai (thai không bình thường hoặc thai có bệnh lý...).

b. Hồ sơ hưởng chế độ thai sản khi sảy thai, nạo, hút thai, thai chết lưu :

- Giấy ra viện (bản chính hoặc bản sao) hoặc Giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng trợ cấp bảo hiểm xã hội (theo mẫu số C65a-HD) ghi rõ biện pháp kế hoạch hóa dân số, đặt vòng tránh thai, triệt sản, sảy thai.

**Lưu ý:** phải ghi rõ tuổi của thai để xác định thời hạn được hưởng trợ cấp. Trường hợp không ghi rõ, tính theo mức thấp nhất (10 ngày). Thời gian nghỉ được thanh toán phải theo quy định của Luật Bảo hiểm Xã hội và số ngày thực nghỉ để điều trị, không căn cứ vào ngày nghỉ chỉ định của bác sĩ điều trị.

c. Hồ sơ hưởng chế độ thai sản sau khi sinh con hoặc nhận con nuôi sơ sinh:

- Bản sao giấy khai sinh hoặc bản sao giấy chứng sinh của con.

- Nếu sau khi sinh mà con chết thì có thêm bản sao Giấy chứng tử hoặc Giấy báo tử của con. Trường hợp con chết ngay sau khi sinh mà không được cấp các giấy tờ này thì thay bằng bệnh án (bản sao) hoặc giấy ra viện của người mẹ (bản chính hoặc bản sao) có ghi con chết.

- Bản sao giấy chứng nhận thương tật hoặc Biên bản giám định mức suy giảm khả năng lao động của Hội đồng Giám định y khoa đối với người bị tàn tật, bị tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp hoặc thương binh, người hưởng chính sách như thương binh có tỷ lệ thương tật từ 21% trở lên.

- Bản sao Quyết định công nhận việc nuôi con nuôi của cấp có thẩm quyền.

d. Hồ sơ hưởng chế độ thai sản đối với trường hợp sau khi sinh con người mẹ chết, cha hoặc người trực tiếp nuôi dưỡng con đến khi đủ 4 tháng tuổi :

- Trường hợp cả cha và mẹ đều tham gia BHXH đủ điều kiện hưởng trợ cấp thai sản:

+ Sổ BHXH của mẹ (để giải quyết trợ cấp một lần khi sinh con và trợ cấp thai sản cho thời gian hưởng khi người mẹ còn sống);

+ Sổ BHXH của cha (để giải quyết trợ cấp cho thời gian hưởng của người cha sau khi người mẹ chết);

+ Bản sao Giấy khai sinh hoặc bản sao Giấy chứng sinh của con;

+ Bản sao Giấy chứng tử của người mẹ.

- Trường hợp chỉ có người mẹ tham gia BHXH đủ điều kiện hưởng trợ cấp thai sản: người cha hoặc người trực tiếp nuôi dưỡng con nộp cho người sử dụng lao động nơi người mẹ đóng BHXH khi còn sống hồ sơ sau :

- + Bản sao Giấy khai sinh hoặc bản sao Giấy chứng sinh của con;
- + Bản sao Giấy chứng tử của người mẹ;
- + Đơn của người cha hoặc người trực tiếp nuôi dưỡng con (mẫu số 11A-HSB).

- Trường hợp chỉ có người cha tham gia BHXH đủ điều kiện hưởng chế độ thai sản:

- + Sổ BHXH của cha;
- + Bản sao Giấy khai sinh hoặc bản sao giấy chứng sinh của con;
- + Bản sao Giấy chứng tử của mẹ;

e. Người lao động thôi việc trước khi sinh con hoặc nhận nuôi con nuôi dưới 4 tháng tuổi:

- Người lao động sinh con :
  - + Sổ BHXH;
  - + Bản sao Giấy khai sinh hoặc bản sao Giấy chứng sinh của con;
  - + Đơn của người lao động nữ sinh con (mẫu số 11B-HSB).
- Người lao động nhận nuôi con nuôi :
  - + Sổ BHXH;
  - + Bản sao Quyết định công nhận việc nuôi con nuôi của cấp có thẩm quyền;
  - + Đơn của người lao động nhận nuôi con nuôi (mẫu số 11B-HSB).

### **3. Hồ sơ hưởng chế độ Nghỉ dưỡng sức phục hồi sức khỏe:**

- Hồ sơ giải quyết hưởng trợ cấp dưỡng sức, phục hồi sức khỏe sau ốm đau  
Danh sách người lao động đề nghị hưởng trợ cấp nghỉ dưỡng sức phục hồi sức khỏe sau ốm đau (mẫu số C68a-HD).

- Hồ sơ giải quyết hưởng trợ cấp dưỡng sức phục hồi sức khỏe sau thai sản là  
Danh sách người lao động đề nghị hưởng trợ cấp nghỉ dưỡng sức phục hồi sức khỏe sau thai sản (mẫu số C69a-HD).

- Hồ sơ giải quyết hưởng trợ cấp dưỡng sức phục hồi sức khỏe sau điều trị tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp là Danh sách người lao động đề nghị hưởng trợ cấp nghỉ dưỡng sức phục hồi sức khỏe sau điều trị tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp (mẫu số C70a-HD).

### **4. Trách nhiệm của người lao động:**

4.1 Chế độ ốm đau: Nộp cho người sử dụng lao động nơi đang làm việc các giấy tờ theo quy định như sau:

+ Giấy ra viện (bản chính hoặc bản sao) nếu điều trị nội trú hoặc giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng bảo hiểm xã hội (mẫu số C65-HD)

+ Giấy ra viện (bản chính hoặc bản sao) thể hiện điều trị bệnh thuộc danh mục cần chữa trị dài ngày và thời gian nghỉ việc để điều trị bệnh.

+ Nếu không điều trị nội trú thì sử dụng Phiếu hội chẩn (bản sao) hoặc Biên bản hội chẩn (bản sao) của bệnh viện thể hiện điều trị bệnh thuộc danh mục bệnh cần chữa trị dài ngày và thời gian phải nghỉ việc để điều trị.

+ Giấy ra viện hoặc sổ y bạ của con (bản chính hoặc bản sao);

+ Bản dịch tiếng Việt (được công chứng) giấy khám, chữa bệnh do cơ sở y tế nước ngoài cấp;

099926

+ Giấy xác nhận của một cơ sở y tế trong nước về trường hợp bệnh tật và quá trình điều trị hoặc xác nhận của một cơ sở y tế tuyến tỉnh hoặc tuyến trung ương về tình trạng bệnh tật và hướng điều trị đối với trường hợp ra nước ngoài khám, chữa bệnh;

+ Bản dịch tiếng Việt (được công chứng) giấy khám, chữa bệnh do cơ sở y tế nước ngoài cấp;

**4.2 Chế độ thai sản:** Nộp cho người sử dụng lao động nơi đang làm việc các giấy tờ theo quy định như sau:

a. Hồ sơ hưởng chế độ thai sản khi đi khám thai :

- Sổ khám thai (bản chính hoặc bản sao) hoặc Giấy khám thai (bản chính hoặc bản sao).

b. Hồ sơ hưởng chế độ thai sản khi sảy thai, nạo, hút thai, thai chết lưu :

- Giấy ra viện (bản chính hoặc bản sao) hoặc Giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng trợ cấp bảo hiểm xã hội (theo mẫu số C65a-HD) ghi rõ biện pháp kế hoạch hóa dân số, đặt vòng tránh thai, triệt sản, sảy thai.

c. Hồ sơ hưởng chế độ thai sản sau khi sinh con hoặc nhận con nuôi sơ sinh:

- Bản sao giấy khai sinh hoặc bản sao giấy chứng sinh của con hoặc Bản sao Giấy chứng tử hoặc Giấy báo tử của con hoặc bệnh án (bản sao) hoặc giấy ra viện của người mẹ (bản chính hoặc bản sao) có ghi con chết.

- Bản sao giấy chứng nhận thương tật hoặc Biên bản giám định mức suy giảm khả năng lao động có tỷ lệ thương tật từ 21% trở lên.

- Bản sao Quyết định công nhận việc nuôi con nuôi của cấp có thẩm quyền.

d. Hồ sơ hưởng chế độ thai sản đối với trường hợp sau khi sinh con người mẹ chết, cha hoặc người trực tiếp nuôi dưỡng con đến khi đủ 4 tháng tuổi :

- Người cha nộp cho người sử dụng lao động nơi người mẹ đóng bảo hiểm xã hội (để giải quyết trợ cấp một lần khi sinh con và trợ cấp cho thời gian hưởng khi người mẹ còn sống) và cho người sử dụng lao động nơi người cha đóng bảo hiểm xã hội (để giải quyết trợ cấp cho thời gian hưởng của người cha sau khi người mẹ chết) các giấy tờ theo quy định không bao gồm Sổ bảo hiểm xã hội của cha và mẹ.

- Người cha hoặc người trực tiếp nuôi dưỡng con (kể cả trường hợp người cha có tham gia bảo hiểm xã hội nhưng không đủ điều kiện hưởng trợ cấp thai sản) nộp cho người sử dụng lao động nơi người mẹ đóng bảo hiểm xã hội khi còn sống hồ sơ quy định không bao gồm Sổ bảo hiểm xã hội của người mẹ.

- Người cha nộp cho người sử dụng lao động nơi người cha đóng bảo hiểm xã hội hồ sơ theo quy định không bao gồm Sổ bảo hiểm xã hội của người cha.

e. Người lao động thôi việc trước khi sinh con hoặc nhận nuôi con nuôi dưới 04 tháng tuổi nộp cho cơ quan BHXH nơi cư trú:

+ Sổ BHXH;

+ Bản sao Giấy khai sinh hoặc bản sao Giấy chứng sinh của con hoặc Bản sao Quyết định công nhận việc nuôi con nuôi của cấp có thẩm quyền;

+ Đơn theo mẫu số 11B-HSB.

**5. Trách nhiệm của người sử dụng lao động:**

- Hướng dẫn người lao động, thân nhân người lao động lập hồ sơ và tiếp nhận hồ sơ từ người lao động hoặc từ người cha, người nuôi dưỡng đối với trường hợp sau khi sinh con mẹ chết.

LawSoft \* Tel: +84-8-3845 6684 \* www.ThuVienPhapLuat.com

- Tiếp nhận và kiểm tra tính hợp lệ các giấy tờ do người lao động hoặc thân nhân người lao động chuyển đến. Nếu đủ điều kiện theo quy định, thanh toán trợ cấp ốm đau, thai sản cho người lao động, thân nhân người lao động trong thời hạn **03 ngày làm việc** kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- Khi giải quyết trợ cấp ốm đau trong trường hợp người lao động nghỉ việc chăm sóc con ốm đau, nếu người lao động nộp bản sao Giấy ra viện hoặc bản sao Sổ y bạ của con thì xác nhận "**Đã thanh toán BHXH**" vào bản chính do người lao động xuất trình và trả lại cho người lao động.

- Hàng tháng hoặc hàng quý lập 03 bản danh sách theo mẫu số C66a-HD, C67a-HD, C68a-HD, C69a-HD, C70a-HD kèm theo hồ sơ giải quyết chế độ ốm đau, thai sản của từng người lao động cùng toàn bộ dữ liệu phần mềm của sổ đối tượng đã giải quyết trong tháng hoặc trong quý nộp cho cơ quan Bảo hiểm xã hội nơi đơn vị đóng bảo hiểm xã hội để xét duyệt và thực hiện quyết toán theo từng quý chế độ ốm đau, thai sản, nghỉ dưỡng sức, phục hồi sức khỏe.

- Lưu trữ hồ sơ ốm đau, thai sản của từng người lao động; danh sách đề nghị theo mẫu số C66a-HD, C67a-HD, C68a-HD, C69a-HD, C70a-HD; danh sách người lao động đã được cơ quan bảo hiểm xã hội duyệt theo mẫu số C66b-HD, C67b-HD, C68b-HD, C69b-HD, C70b-HD và Thông báo quyết toán chi các chế độ BHXH tại đơn vị sử dụng lao động (mẫu số C71-HD).

- Phối hợp với Ban chấp hành Công đoàn cơ sở (nếu có) hoặc Ban chấp hành Công đoàn lâm thời (nếu có), căn cứ vào hồ sơ hưởng chế độ ốm đau, thai sản, TNLĐ, BNN để quyết định về số người lao động, số ngày và hình thức nghỉ dưỡng sức phục hồi sức khỏe sau ốm đau, thai sản, TNLĐ, BNN và chi trả trợ cấp.

#### **Lưu ý:**

- Bản sao quy định tại văn bản này là bản sao được chứng thực cấp từ sổ gốc hoặc từ bản chính.

- Đối với trường hợp người lao động làm việc trong điều kiện nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm; làm việc theo chế độ 3 ca; làm việc thường xuyên ở nơi có phụ cấp khu vực từ 0,7 trở lên người sử dụng lao động phải ghi rõ trên danh sách theo mẫu số C66a-HD, C67a-HD (tại cột điều kiện tính hưởng).

- Ghi ngày nghỉ ốm, thai sản, dưỡng sức theo chứng từ y tế tại cột ghi chú của mẫu số C66a-HD, C67a-HD, C68a-HD, C69a-HD, C70a-HD.

- Nếu nghỉ dưỡng sức sau khi điều trị bệnh dài ngày, ốm có phẫu thuật hoặc ốm bình thường thì đề nghị ghi rõ tại cột "điều kiện tính hưởng" của mẫu số C68a-HD.

- Trường hợp người lao động sinh đôi, sinh con phẫu thuật, sinh con bình thường hoặc sảy thai mà nghỉ dưỡng sức, phục hồi sức khỏe thì đề nghị đơn vị ghi rõ tại cột "Điều kiện tính hưởng" của mẫu số C69a-HD.

- Căn cứ biên bản giám định khả năng lao động của Hội đồng Giám định y khoa, ghi tỷ lệ suy giảm khả năng lao động vào cột "Mức suy giảm khả năng lao động do TNLĐ-BNN" trên mẫu số C70a-HD.

- Nếu có nhu cầu xác định mức suy giảm khả năng lao động thì người sử dụng lao động lập hồ sơ giới thiệu người lao động đi giám định y khoa.

- Điều kiện và đối tượng được nghỉ dưỡng sức phải đúng theo quy định tại Thông tư số 19/2008/TT-BLĐTBXH ngày 23/9/2008.

### **III. CHẾ ĐỘ TAI NẠN LAO ĐỘNG, BỆNH NGHỀ NGHIỆP:**

## 1. Tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp lần đầu hoặc giám định tổng hợp:

### 1.1. Tai nạn lao động:

#### 1.1.1 Trách nhiệm của người lao động:

Cung cấp cho người sử dụng lao động các giấy tờ :

+ Giấy ra viện (bản chính hoặc bản sao) sau khi đã điều trị thương tật tai nạn lao động ổn định. Nhập viện nhiều lần thì nộp giấy ra viện lần đầu và lần cuối cùng. Trường hợp xuất viện mà còn tái khám, nộp bổ sung chứng từ kèm theo sổ khám chữa bệnh hoặc đơn thuốc.

+ Biên bản tai nạn giao thông (nếu bị tai nạn giao thông được xác định là tai nạn lao động). (bản chính hoặc bản sao)

+ Nếu bị tai nạn trên đường đi và về thì nộp thêm bản sao hộ khẩu hoặc bản sao giấy đăng ký tạm trú. (bản sao)

+ Giấy chứng nhận thương tích do cơ sở y tế (nơi cấp cứu, điều trị cho người lao động) cấp theo quy định của Bộ y tế (bản sao);

#### 1.1.2 Trách nhiệm của người sử dụng lao động:

- Lập biên bản điều tra TNLĐ khi người lao động đang làm việc bị TNLĐ

+ Biên bản TNLĐ phải ghi rõ thời gian, địa điểm nơi xảy ra TNLĐ, mô tả TNLĐ. Nếu tai nạn giao thông được xác định là TNLĐ thì căn cứ vào biên bản tai nạn giao thông để lập biên bản TNLĐ, ghi đầy đủ thời gian, tuyến đường nơi xảy ra tai nạn.

+ Xác định rõ tuyến đường đi làm việc và về nhà hoặc được cử đi công tác của người lao động; thời gian, diễn biến vụ tai nạn giao thông phải trùng khớp với biên bản tai nạn giao thông do công an cung cấp.

- Sau khi điều trị ổn định thương tật, giới thiệu người lao động đang đóng BHXH ra Hội đồng giám định y khoa để giám định mức suy giảm khả năng lao động. Hồ sơ gồm:

+ Giấy giới thiệu (theo mẫu phụ lục số 1 ban hành kèm theo thông tư 07/2010/TT-BYT ngày 05/4/2010 của Bộ Y tế).

+ Biên bản điều tra TNLĐ. Nếu tai nạn giao thông được xác định là TNLĐ thì có thêm bản sao biên bản công an giao thông.

+ Giấy ra viện (bản chính hoặc bản sao) sau khi điều trị thương tật ổn định đối với trường hợp điều trị nội trú.

+ Giấy chứng nhận thương tích do cơ sở y tế (nơi cấp cứu, điều trị cho người lao động) cấp theo quy định của Bộ y tế (bản sao).

- Khi có biên bản kết luận mức suy giảm khả năng lao động từ 5% trở lên, lập hồ sơ chuyển đến cơ quan bảo hiểm xã hội nơi đóng bảo hiểm xã hội. Hồ sơ gồm:

+ Sổ BHXH đã ghi nhận thời gian đóng bảo hiểm xã hội đến tháng trước khi bị TNLĐ.

+ Văn bản đề nghị theo mẫu số 05A-HSB. (bản chính).

+ Biên bản điều tra TNLĐ. Nếu tai nạn giao thông được xác định là TNLĐ thì có thêm bản sao biên bản công an giao thông.

+ Giấy ra viện (bản chính hoặc bản sao) sau khi đã điều trị thương tật ổn định đối với trường hợp điều trị nội trú.

+ Nếu bị tai nạn trên đường đi và về thì nộp thêm bản sao hộ khẩu hoặc bản sao giấy đăng ký tạm trú. (bản sao)

+ Biên bản giám định mức suy giảm khả năng lao động của Hội đồng giám định y khoa. (bản chính)

- Nhận lại 01 bộ hồ sơ từ cơ quan BHXH và giao cho người lao động để liên hệ với cơ quan bảo hiểm xã hội ghi trên quyết định để nhận trợ cấp.

## 1.2 Bệnh nghề nghiệp (BNN):

### 1.2.1 Trách nhiệm của người lao động:

Cung cấp cho người sử dụng lao động các giấy tờ :

- Giấy ra viện (bản chính hoặc bản sao) đối với trường hợp điều trị nội trú sau khi điều trị BNN ổn định. Trường hợp không điều trị tại bệnh viện thì phải có giấy khám BNN (bản chính hoặc bản sao) hoặc phiếu hội chẩn (bản chính hoặc bản sao). Giấy ra viện hoặc giấy khám bệnh phải thể hiện bệnh điều trị thuộc danh mục BNN do Bộ Y tế và Bộ Lao động thương binh và Xã hội ban hành.

### 1.2.2 Trách nhiệm của người sử dụng lao động:

Sau khi người lao động điều trị BNN ổn định thì giới thiệu ra Hội đồng giám định y khoa để giám định tỷ lệ suy giảm sức khỏe tại. Hồ sơ gồm:

+ Giấy giới thiệu (theo mẫu phụ lục số 1 ban hành kèm theo thông tư 07/2010/TT-BYT ngày 05/4/2010 của Bộ Y tế).

+ Bản chính hoặc bản sao Giấy ra viện nếu điều trị nội trú. Nếu không điều trị nội trú là giấy khám BNN hoặc phiếu hội chẩn (bản chính hoặc bản sao).

+ Biên bản đo đạc môi trường có yếu tố độc hại trong thời gian quy định do cơ quan có thẩm quyền lập (bản sao). Trường hợp biên bản xác định môi trường lao động cho nhiều người lao động thì hồ sơ của từng người kèm bản trích sao biên bản.

- Khi có biên bản kết luận suy giảm khả năng lao động từ 5% trở lên, lập hồ sơ chuyển đến cơ quan bảo hiểm xã hội nơi đóng bảo hiểm xã hội. Hồ sơ gồm:

+ Sổ BHXH đã ghi nhận đóng bảo hiểm xã hội đến tháng trước khi bị BNN.

+ Văn bản đề nghị theo mẫu số 05A-HSB (bản chính).

+ Biên bản đo đạc môi trường lao động có yếu tố độc hại. (bản sao)

+ Giấy ra viện (Bản chính hoặc bản sao) nếu điều trị nội trú. Nếu không điều trị nội trú là giấy khám BNN hoặc phiếu hội chẩn (bản chính hoặc bản sao) .

+ Biên bản giám định mức suy giảm khả năng lao động của Hội đồng giám định y khoa (bản chính).

- Nhận lại 01 bộ hồ sơ từ cơ quan BHXH và giao cho người lao động để liên hệ với cơ quan bảo hiểm xã hội ghi trên quyết định để nhận trợ cấp.

### Lưu ý:

- Kết quả xác định môi trường lao động có giá trị trong 24 tháng kể từ ngày biên bản được ký (Thông tư số 12/2006/TT-BYT ngày 10 tháng 11 năm 2006 của Bộ Y tế).

- Người sử dụng lao động giới thiệu người lao động đang đóng BHXH bị TNLĐ, BNN lần đầu ra Hội đồng giám định y khoa để giám định mức suy giảm khả năng lao động làm căn cứ hưởng trợ cấp TNLĐ, BNN (kể cả những người đã nghỉ việc nhưng trong thời gian làm việc bị TNLĐ, BNN).

## 2. Tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp tái phát:

### 2.1 Trách nhiệm của người lao động:

Nếu đang hưởng trợ cấp TNLĐ, BNN hàng tháng: nộp hồ sơ cho cơ quan bảo hiểm xã hội quận (huyện) nơi đang chi trả trợ cấp. Nếu đã hưởng trợ cấp TNLĐ,

0959926

LawSoft \* Tel: +84-8-3845 6684 \* www.ThuVienPhapLuat.com

BNN một lần: nộp hồ sơ cho cơ quan bảo hiểm xã hội quận (huyện) nơi cư trú, gồm:

- Hồ sơ đã hưởng trợ cấp TNLĐ, BNN.
- Giấy ra viện (bản chính hoặc bản sao) sau khi điều trị ổn định thương tật, bệnh nghề nghiệp cũ tái phát đối với trường hợp nội trú. Trường hợp không điều trị nội trú là giấy tờ khám, điều trị thương tật, bệnh tật tái phát (bản chính hoặc bản sao).

**Lưu ý:** BHXH thành phố Hồ Chí Minh sẽ giới thiệu người lao động đi giám định y khoa đối với trường hợp giám định tổng hợp hoặc giám định lại do thương tật, bệnh nghề nghiệp tái phát.

### **3. Người bị TNLĐ, BNN thuộc đối tượng được cấp tiền để mua các phương tiện trợ giúp sinh hoạt và dụng cụ chỉnh hình:**

#### *3.1 Trách nhiệm của người lao động:*

Nếu còn đang làm việc nộp cho người sử dụng lao động, nếu đã nghỉ việc nộp cho bảo hiểm xã hội quận (huyện) nơi cư trú hồ sơ gồm:

+ Chỉ định của cơ sở chỉnh hình và phục hồi chức năng thuộc ngành Lao động - Thương binh và Xã hội hoặc của bệnh viện cấp tỉnh trở lên phù hợp với tình trạng thương tật, bệnh tật do tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp. Đối với trường hợp có chỉ định lắp mắt giả thì có thêm chứng từ lắp mắt giả (bản chính hoặc bản sao);

+ Vé tàu, xe đi và về (nếu có).

#### *3.2 Trách nhiệm của người sử dụng lao động*

- Tiếp nhận hồ sơ và chuyển cho bảo hiểm xã hội nơi đóng bảo hiểm xã hội.

- Nhận lại kết quả từ cơ quan bảo hiểm xã hội để trả cho người lao động.

## **IV. CHẾ ĐỘ HƯU TRÍ**

### **1. Hưu trí:**

1.1 Người đang đóng bảo hiểm xã hội đủ điều kiện nghỉ hưu:

#### *1.1.1 Trách nhiệm của người sử dụng lao động:*

Người sử dụng lao động lập hồ sơ hưu trí và chuyển đến cơ quan bảo hiểm xã hội nơi đóng bảo hiểm xã hội các giấy tờ sau:

+ Sổ BHXH ghi đầy đủ diễn biến tiền lương và quá trình tham gia bảo hiểm xã hội.

+ Quyết định nghỉ việc hưởng chế độ hưu trí (theo mẫu của Bộ LĐTBXH).

+ Biên bản giám định y khoa kết luận suy giảm khả năng lao động từ 61% trở lên (nếu có).

+ Giấy chứng nhận bị nhiễm HIV/AIDS do rủi ro nghề nghiệp của cơ quan có thẩm quyền (nếu có) (bản chính hoặc bản sao).

+ Bản sao Danh sách người lao động nghỉ hưu trước tuổi được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định (sử dụng chung cho hồ sơ của một đợt giải quyết).

+ Văn bản xác nhận điều kiện làm việc của người lao động có yếu tố nặng học, độc hại nếu sổ BHXH chưa thể hiện rõ (nếu có).

- Nhận lại 01 bộ hồ sơ để giao cho người lao động để đăng ký hưởng lương hưu tại cơ quan bảo hiểm xã hội quận, huyện ghi trên quyết định.

#### **Lưu ý:**

- Sĩ quan quân đội hoặc công an chuyển ngành, ngoài hồ sơ theo quy định, cần bổ sung quyết định chuyển ngành và các quyết định phong quân hàm của 5 năm cuối (1 bản chính hoặc bản sao).



- Để người lao động được hưởng lương hưu đúng thời điểm quy định khi đủ điều kiện, người sử dụng lao động có trách nhiệm chuyển hồ sơ đến cơ quan Bảo hiểm xã hội trong tháng trước liền kề với tháng người lao động đủ điều kiện hưởng chế độ hưu trí.

1.2 Người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện, người bảo lưu thời gian đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc và người tự đóng tiếp bảo hiểm xã hội bắt buộc:

1.2.1 *Trách nhiệm của người lao động:* Nộp cho bảo hiểm xã hội quận (huyện) nơi cư trú hồ sơ gồm:

+ Sổ BHXH.

+ Đơn đề nghị hưởng chế độ hưu trí theo mẫu số 12-HSB hoặc giấy chứng nhận chờ hưởng chế độ hưu trí đối với người lao động nghỉ việc chờ đủ điều kiện về tuổi đời.

+ Người lao động thuộc diện phải giám định y khoa mới đủ điều kiện nghỉ hưu thì có đơn đề nghị giám định y khoa theo mẫu hoặc biên bản giám định y khoa kết luận suy giảm khả năng lao động từ 61% trở lên.

+ Đối với người chấp hành xong hình phạt tù trong trường hợp không được hưởng án treo thì ngoài giấy tờ nêu trên phải có thêm Giấy chứng nhận chấp hành xong hình phạt tù (bản sao);

- Nhận lại hồ sơ hưu trí từ bảo hiểm xã hội quận (huyện). Trường hợp người lao động xin giám định y khoa, nhận lại hồ sơ theo phiếu hẹn của Hội đồng Giám định y khoa thành phố.

1.3 Hồ sơ giải quyết hưởng tiếp lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội hàng tháng đối với người chấp hành xong hình phạt tù, người xuất cảnh trở về nước định cư hợp pháp người được Tòa án tuyên bố mất tích trở về:

1.3.1 *Trách nhiệm của người lao động:*

Người chấp hành xong hình phạt tù, người xuất cảnh trở về nước định cư hợp pháp, người được Tòa án tuyên bố mất tích trở về nộp cho bảo hiểm xã hội quận (huyện) nơi trả lương hưu, trợ cấp hàng tháng trước khi bị tù hoặc xuất cảnh hoặc mất tích hồ sơ gồm:

+ Đơn đề nghị hưởng tiếp lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội hàng tháng (mẫu số 13-HSB);

+ Giấy chứng nhận chấp hành xong hình phạt tù (bản sao) hoặc Quyết định trở về nước định cư hợp pháp (bản sao) hoặc Quyết định của Tòa án tuyên bố mất tích trở về (bản sao);

+ Hồ sơ hưởng lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội hàng tháng (nếu có).

## 2. Trợ cấp BHXH một lần:

2.1 *Trách nhiệm của người lao động:*

Nộp cho bảo hiểm xã hội quận (huyện) nơi cư trú: Sổ BHXH và giấy tờ (01 bản) cho từng trường hợp như sau:

a. Trường hợp hết tuổi lao động nhưng chưa đủ 20 năm đóng BHXH: nộp Quyết định nghỉ việc (bản chính hoặc bản sao) hoặc quyết định thôi việc (bản chính hoặc bản sao) hoặc văn bản chấm dứt hợp đồng lao động, hợp đồng lao động hết hạn (bản chính hoặc bản sao);

b. Trường hợp phục viên, xuất ngũ, thôi việc mà không đủ điều kiện hưởng lương hưu: nộp Quyết định phục viên, xuất ngũ (bản chính hoặc bản sao);

c. Trường hợp suy giảm khả năng lao động từ 61% trở lên mà chưa đủ 20 năm đóng BHXH: nộp Biên bản giám định mức suy giảm khả năng lao động của HĐGDYK;

d. Trường hợp ra nước ngoài định cư (đối với người đóng BHXH bắt buộc và BHXH tự nguyện) nộp: Bản dịch tiếng Việt có công chứng của bản sao thị thực nhập cảnh được lưu trú dài hạn hoặc thẻ thường trú hoặc giấy xác nhận lưu trú dài hạn do cơ quan có thẩm quyền nước sở tại cấp;

e. Trường hợp người tham gia BHXH tự nguyện (kể cả bảo lưu thời gian đóng BHXH), người đóng BHXH bắt buộc sau một năm nghỉ việc nếu không tiếp tục đóng bảo hiểm xã hội và có yêu cầu nhận bảo hiểm xã hội một lần mà chưa đủ hai mươi năm đóng bảo hiểm xã hội nộp: Đơn đề nghị hưởng BHXH 1 lần (mẫu số 14-HSB).

**Lưu ý:** Trường hợp chấp hành xong hình phạt tù không phải án treo thì ngoài các giấy tờ nêu trên phải nộp thêm giấy chứng nhận chấp hành xong hình phạt tù (bản sao).

## V. CHẾ ĐỘ TỬ TUẤT:

### 1. Chế độ tuất hàng tháng:

1.1 Đối với người đang đóng bảo hiểm xã hội:

1.1.1 *Trách nhiệm của thân nhân người chết:*

Nộp cho người sử dụng lao động các giấy tờ sau:

+ Bản sao Giấy chứng tử hoặc Bản sao giấy báo tử hoặc Bản sao quyết định của Tòa án tuyên bố người lao động đã chết.

+ Tờ khai hoàn cảnh gia đình theo mẫu số 09A-HSB.

+ Đối với trường hợp chết do tai nạn giao thông được xác định là tai nạn lao động thì kèm theo bản sao Biên bản tai nạn giao thông; đối với trường hợp chết do bệnh nghề nghiệp thì có thêm bản sao Bệnh án điều trị bệnh nghề nghiệp.

+ Bản sao hộ khẩu thường trú hoặc bản sao giấy đăng ký tạm trú.

+ Giấy chứng nhận còn đi học của nhà trường nơi con của người chết đang học đối với trường hợp từ đủ 15 tuổi đến dưới 18 tuổi (nếu có).

+ Biên bản giám định mức suy giảm khả năng lao động của Hội đồng giám định y khoa nếu con đủ 15 tuổi trở lên, vợ hoặc chồng, cha mẹ đẻ, cha mẹ vợ hoặc cha mẹ chồng hoặc người khác mà người chết khi còn sống có trách nhiệm nuôi dưỡng chưa đủ 60 tuổi đối với nam, chưa đủ 55 tuổi đối với nữ và bị suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên. (nếu có).

1.1.2 *Trách nhiệm của người sử dụng lao động:*

Nộp cho cơ quan bảo hiểm xã hội nơi đơn vị đóng bảo hiểm xã hội, hồ sơ gồm:

+ Sổ BHXH.

+ Biên bản điều tra TNLĐ, BNN (nếu chết do TNLĐ, BNN, kể cả chết trong thời gian điều trị lần đầu).

+ Giấy tờ do thân nhân người chết nộp (như đã nêu tại điểm 1.1.1 phần V).

- Nhận lại 01 bộ hồ sơ từ cơ quan BHXH trả thân nhân người chết để đăng ký hưởng trợ cấp tuất hàng tháng tại cơ quan bảo hiểm xã hội ghi trên quyết định.

1.2 Người đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hàng tháng chết:

1.1.1 *Trách nhiệm của thân nhân người lao động:*

Thân nhân nộp cho cơ quan bảo hiểm xã hội quận (huyện) nơi đang chi trả lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội hàng tháng trước khi chết, hồ sơ gồm:

+ Bản sao Giấy chứng tử hoặc Bản sao giấy báo tử hoặc Bản sao quyết định của Tòa án tuyên bố người lao động đã chết.

+ Tờ khai hoàn cảnh gia đình của thân nhân người chết theo mẫu số 09A-HSB.

+ Thân nhân người chết suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên mà người chết khi còn sống có trách nhiệm nuôi dưỡng hoặc con từ 15 tuổi đến đủ 18 tuổi còn đang đi học: hồ sơ giống như hướng dẫn tại mục 1.1.1 phần V.

- Nhận lại 01 bộ hồ sơ từ cơ quan BHXH trả thân nhân người chết để đăng ký hưởng trợ cấp tuất hàng tháng tại cơ quan bảo hiểm xã hội ghi trên quyết định.

1.3 Đối với người lao động đang bảo lưu thời gian đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc, người tự đóng tiếp bảo hiểm xã hội bắt buộc, người chờ đủ điều kiện về tuổi đời để hưởng chế độ hưu trí, người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện chết:

#### *1.3.1 Trách nhiệm của thân nhân người lao động:*

Thân nhân nộp cho bảo hiểm xã hội quận (huyện) nơi người lao động cư trú trước khi chết, hồ sơ gồm:

+ Sổ BHXH.

+ Bản sao Giấy chứng tử hoặc Bản sao giấy báo tử hoặc Bản sao quyết định của Tòa án tuyên bố người lao động đã chết.

+ Tờ khai hoàn cảnh gia đình của thân nhân người chết theo mẫu số 09A-HSB.

+ Thân nhân người chết suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên mà người chết khi còn sống có trách nhiệm nuôi dưỡng hoặc con từ 15 tuổi đến đủ 18 tuổi còn đang đi học: hồ sơ giống như hướng dẫn tại mục 1.1.1 phần V.

Nhận lại 01 bộ hồ sơ để đăng ký hưởng trợ cấp tuất hàng tháng tại cơ quan bảo hiểm xã hội ghi trên quyết định.

## **2. Chế độ tuất một lần:**

2.1. Người đang đóng bảo hiểm xã hội bị chết:

#### *2.1.1 Trách nhiệm thân nhân người chết:*

Thân nhân nộp cho người sử dụng lao động:

+ Bản sao giấy chứng tử hoặc Bản sao giấy báo tử hoặc Bản sao quyết định của Tòa án tuyên bố người lao động đã chết.

#### *2.1.2. Trách nhiệm của người sử dụng lao động:*

Nộp cho cơ quan bảo hiểm xã hội nơi đơn vị đóng bảo hiểm xã hội, hồ sơ gồm:

+ Sổ BHXH của người lao động đã xác nhận thời gian đóng bảo hiểm xã hội.

+ Đối với trường hợp chết do tai nạn lao động thì có thêm Biên bản điều tra tai nạn lao động (trường hợp tai nạn giao thông được xác định là tai nạn lao động thì kèm theo bản sao Biên bản tai nạn giao thông); đối với trường hợp chết do bệnh nghề nghiệp thì có thêm bản sao Bệnh án điều trị bệnh nghề nghiệp.

+ Giấy tờ do thân nhân người chết nộp (như đã nêu tại điểm 2.1.1 phần V).

- Nhận lại 01 bộ hồ sơ từ cơ quan BHXH trả cho thân nhân người chết để nhận trợ cấp tại cơ quan bảo hiểm xã hội ghi trên quyết định.

2.2 Người đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hàng tháng chết:

#### *2.2.1 Trách nhiệm của thân nhân người lao động:*

Thân nhân nộp cho cơ quan bảo hiểm xã hội quận (huyện) nơi đang chi trả lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội hàng tháng trước khi chết hồ sơ gồm:

+ Bản sao Giấy chứng tử hoặc Bản sao giấy báo tử hoặc Bản sao quyết định của Tòa án tuyên bố người lao động đã chết.

+ Tờ khai hoàn cảnh gia đình của thân nhân người chết theo mẫu số 09A-HSB.

- Nhận lại 01 bộ hồ sơ từ cơ quan BHXH trả cho thân nhân người chết để nhận trợ cấp tại cơ quan bảo hiểm xã hội ghi trên quyết định.

2.3 Đối với người lao động đang bảo lưu thời gian đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc, người tự đóng tiếp bảo hiểm xã hội bắt buộc, người chờ đủ điều kiện về tuổi đời để hưởng chế độ hưu trí, người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện chết:

**2.3.1 Trách nhiệm của thân nhân người lao động:**

Thân nhân nộp cho bảo hiểm xã hội quận (huyện) nơi người lao động cư trú trước khi chết, hồ sơ gồm:

+ Sổ BHXH.

+ Bản sao Giấy chứng tử hoặc Bản sao giấy báo tử hoặc Bản sao quyết định của Tòa án tuyên bố người lao động đã chết.

+ Tờ khai hoàn cảnh gia đình của thân nhân người chết theo mẫu số 09A-HSB.

- Nhận lại 01 bộ hồ sơ từ cơ quan BHXH trả cho thân nhân để hưởng trợ cấp tại cơ quan bảo hiểm xã hội ghi trên quyết định.

**Lưu ý:**

- Người sử dụng lao động nộp hồ sơ với số lượng là: Sổ bảo hiểm xã hội và 02 bản cho mỗi loại giấy tờ theo quy định khi đề nghị hưởng chế độ trợ cấp một lần (BHXH thành phố, người lao động hoặc thân nhân người lao động lưu trữ); Sổ bảo hiểm xã hội và 03 bản cho mỗi loại giấy tờ theo quy định đối với hồ sơ hưởng trợ cấp bảo hiểm xã hội hàng tháng (BHXH Việt Nam, BHXH thành phố, người lao động hoặc thân nhân người lao động lưu trữ).

- Từ ngày 01/7/2010, Bảo hiểm xã hội thành phố không tiếp nhận và giải quyết hồ sơ hưởng trợ cấp BHXH 1 lần (bảng kê 608) và sau khi giải quyết xong chế độ hưu trí, chế độ tử tuất cơ quan bảo hiểm xã hội không trả sổ BHXH cho người lao động, thân nhân người lao động (sổ BHXH được lưu giữ cùng hồ sơ gốc tại BHXH thành phố).

Đề nghị vào trang web của bảo hiểm xã hội thành phố tại địa chỉ: <http://www.bhxhtphcm.gov.vn> (mục văn bản chính sách và biểu mẫu chính sách) để tải văn bản hướng dẫn, biểu mẫu và thông tin đến người lao động biết. Trong quá trình thực hiện có vướng mắc đề nghị phản ánh về BHXH/TP để được xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu VT.

